

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **66/2019/HNGĐ - ST**

Ngày 05 - 8 - 2019

V/v: Tranh chấp HN&GD

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng - Ông Nguyễn Sỹ Tố

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Không tham gia - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 225/2019/TLST- HNGĐ, ngày 21 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và Gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2019/QĐST, ngày 18 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị H - sinh năm 1965

Trú tại: xóm Y - xã V - huyện Y - tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng (có mặt)

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn L - sinh năm 1965

Trú tại: xóm Y - xã V - huyện Y - tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Làm ruộng (vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn đề ngày 22/5/2019, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án chị Lê Thị H trình bày: chị và anh Nguyễn Văn L kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tìm hiểu, tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn vào ngày 03/12/1988 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Sau

khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, thường xuyên cãi vã do anh L ghen tuông. Khiến cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng và nặng nề, chị và anh L đã ly thân từ lâu. Chị xác định hai bên không còn tình cảm với nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được chị yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị V - sinh ngày 02/9/1990, Nguyễn Thị Y - sinh ngày 26/5/1994 và Nguyễn Văn H - 22/9/2003. Hiện nay con chung là cháu Vân và cháu Yên đã trưởng thành có gia đình riêng nên chị không yêu cầu giải quyết nữa, còn cháu Hùng chị có nguyện vọng được nuôi cháu Hùng và chị không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản: chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh L quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh L vẫn không có mặt. Tòa án đã trực tiếp tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh L theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh L vẫn không có mặt, vì vậy Tòa án không tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và cũng không lấy lời khai của anh L được. Tuy nhiên qua tài liệu do nguyên đơn cung cấp và qua biên bản xác minh tại xóm, xã thì tình trạng hôn nhân, con chung chưa thành niên giữa chị H và anh L đúng như chị H trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến trình bày của chị Lê Thị H tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị H và anh L, yêu cầu anh, chị có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án nhưng anh L không có mặt. Vì vậy Tòa án đã lập biên bản theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, làm cơ sở giải quyết vụ án.

Ngày 02/7/2019, Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đến phiên tòa và đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 18/7/2019 chị H có mặt, anh L vắng mặt không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Để tiếp tục giải quyết vụ án, Tòa án tiếp tục tổng đạt các văn bản tố tụng phiên tòa lần thứ hai cho các bên đương sự tuy nhiên tại phiên tòa

hôm nay chị H có mặt, anh L tiếp tục vắng mặt không có lý do. Như vậy, anh L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn.

2. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét hôn nhân giữa chị H, anh L là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Song qua xem xét thực tế thì thấy rằng cuộc sống chung của vợ chồng thời gian gần đây không được hạnh phúc, mâu thuẫn liên tục xảy ra và thực sự căng thẳng, trầm trọng, hai bên đã sống ly thân, không còn quan tâm, trách nhiệm gì với nhau nữa. Trên cơ sở đó xác định tình cảm vợ chồng không còn gắn kết, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Lê Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn L là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Về quan hệ con chung: Quá trình giải quyết vụ án chị H có nguyện vọng yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi con chung là cháu Hùng và không yêu cầu cấp dưỡng. Việc nuôi con vừa là quyền vừa là nghĩa vụ của các bên vì vậy nguyện vọng của chị H là nguyện vọng chính đáng cần xem xét.

Theo chị H trình bày, thì hoàn cảnh hiện tại của anh L về điều kiện gần gũi con anh L không đảm bảo bằng chị H vì anh thường xuyên đi làm ăn xa nhà theo công trình ở ngoài Bắc. Mặt khác cháu Hùng có nguyện vọng xin ở với chị H bên cạnh đó chị H cũng tự đi làm thêm và có thu nhập từ 6.000.000 đồng - 7.000.000 đồng đủ trang trải kinh tế cuộc sống cho 2 mẹ con, hơn nữa bên cạnh chị còn có bố mẹ, người thân hỗ trợ cho mẹ con cả vật chất lẫn tinh thần vì vậy cần tiếp tục giao cho chị H nuôi dưỡng đến khi trưởng thành là phù hợp với tình hình thực tế, phù hợp với nguyện vọng của cháu Hùng cũng như quy định của pháp luật.

- Quan hệ tài sản: chị H không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

***Về án phí:** chị H phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28; khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51;56; 81; 82; 83 của luật Hôn Nhân và Gia đình;

- **Về hôn nhân:** Xử cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

- **Về con chung:** Tiếp tục giao con chung là cháu Nguyễn Văn H (giới tính nam) - sinh ngày 22/9/2003 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn L đến khi có yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Án phí:** Căn cứ vào khoản 4 điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Buộc chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, án phí của chị H được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0003711, ngày 21 tháng 5 năm 2019), chị H đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Lê Thị H, vắng mặt anh Nguyễn Văn L. Tuyên bố để các bên đương sự biết, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Các bên Đương sự.
- VKSND H. Yên Thành
- THADS H. Yên Thành
- TAND tỉnh.
- UBND xã V
- Lưu HS

(Đã ký)

Lê Thị Nhung